

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT PHÚ HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 164./QĐ-PH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai các đối tượng được miễn, giảm học phí;
tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày; hỗ trợ chi phí học tập
Học kỳ I - Năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các đối tượng được miễn, giảm học phí; tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày; hỗ trợ chi phí học tập Học kỳ I - Năm học 2023-2024 của trường THPT Phú Hòa (theo file đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm, bộ phận Tài vụ thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Hữu Thọ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 9 năm 2023

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai các đối tượng được miễn, giảm học phí;
tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày; hỗ trợ chi phí học tập
Học kỳ I - năm học 2023-2024

Hôm nay, vào lúc 09h ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trường THPT Phú Hòa chúng tôi gồm có:

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Hữu Thọ | Chức vụ: Hiệu trưởng |
| 2. Bà Nguyễn Thị Kim Luyến | Chức vụ: Phụ trách kế toán |

Lập biên bản về việc niêm yết công khai các đối tượng được miễn, giảm học phí; tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày; hỗ trợ chi phí học tập Học kỳ I - Năm học 2023-2024 của trường THPT Phú Hòa (theo file đính kèm).

Thời gian niêm yết: Bắt đầu từ 09h30 ngày 20 tháng 9 năm 2023 và kết thúc niêm yết vào 16h30 ngày 19 tháng 12 năm 2023 (90 ngày liên tục).

Thực hiện niêm yết công khai tại bảng tin và cổng thông tin điện tử trường THPT Phú Hòa, nơi thuận tiện để mọi người trong cơ quan, đơn vị được biết.

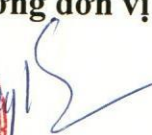
Biên bản được lập xong vào lúc 09h15 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua ./.

Phụ Trách kế toán



Nguyễn Thị Kim Luyến

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Hữu Thọ

NHỮNG ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ; TIỀN TỔ CHỨC DẠY 2 BUỔI/NGÀY; HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
NĂM HỌC: 2023-2024

- Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ: Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo);
- Căn cứ vào Văn bản số 73/BCĐCTGNBVTP ngày 16 tháng 08 năm 2022 của Ban chỉ đạo chương trình giảm nghèo bền vững thành phố về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội cho hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ vào Công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 08 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,

Trường THPT Phú Hoà thông báo các đối tượng được miễn, giảm học phí; tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày; hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 như sau:

STT	Nội dung	Các khoản được miễn, giảm		Hồ sơ nộp
		Miễn	Giảm	
I/	<u>NHỮNG ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ VÀ TIỀN TỔ CHỨC DẠY 2 BUỔI/NGÀY</u>			
1	Khuyết tật	100% Học phí và tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục IV. 2./ Giấy xác nhận khuyết tật do UBND Xã cấp hoặc Quyết định về trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp Huyện. (Bản sao chứng thực).
2	Từ 16-22 tuổi thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. (Khoản 1, 2 điều 5 NĐ 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021). 1./ Trẻ dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng thuộc một trong các trường hợp sau đây: a./ Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi; b./ Mồ côi cả cha lẫn mẹ; c./ Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; d./ Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội;	100% Học phí và tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II hoặc phụ lục IV tùy đối tượng . 2./ Quyết định về trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp Huyện. (Bản sao chứng thực)

STT	Nội dung	Các khoản được miễn, giảm		Hồ sơ nộp
		Miễn	Giảm	
	đ./ Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; e./ Cả cha và mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; g./ Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; h./ Cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; i./ Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; k./ Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; l./ Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; 2./ Người thuộc diện quy định tại khoản 1 điều này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng mà đủ 16 tuổi nhưng đang học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất thì tiếp tục được hưởng chính sách trợ giúp xã hội cho đến khi kết thúc học, nhưng tối đa không quá 22 tuổi.			
3	Có Cha, mẹ, ông bà (ở cùng ông bà) thuộc diện hộ nghèo.	100% Học phí và tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục IV. 2./ Giấy xác nhận hộ nghèo do UBND Xã cấp.
4	Là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ. (Khoản 2 điều 6 NĐ 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016).	100% Học phí và tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Giấy chứng nhận theo Nghị định 27/2016/NĐ-CP (Bản sao chứng thực)



STT	Nội dung	Các khoản được miễn, giảm		Hồ sơ nộp
		Miễn	Giảm	
5	Thân nhân của người có công cách mạng (Con của thương binh, bệnh binh, ..)	100% Học phí và tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Giấy xác nhận của cơ quan quản lý (Bản sao chứng thực)
6	Dân tộc thiểu số rất ít người. Bao gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (Khoản 1 điều 2 NĐ 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).	100% Học phí và tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Giấy khai sinh và hộ khẩu thường trú (Bản sao chứng thực)
7	Dân tộc Chăm, Khmer (QĐ 4453/QĐ-UBND ngày 31/12/2021)	100% Học phí		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Giấy khai sinh và hộ khẩu thường trú (Bản sao chứng thực)
8	Học sinh các dân tộc thiểu số khác thuộc hộ cận nghèo (NQ 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022)	100% Học phí		1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Giấy khai sinh và hộ khẩu thường trú (Bản sao chứng thực)
9	Dân tộc thiểu số ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan thẩm quyền. (QĐ: 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021)	100% tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày	Giảm 70% học phí	1./ Mẫu đơn theo Phụ lục IV, giấy xác nhận của địa phương. 2./ Giấy khai sinh, hộ khẩu thường trú (Bản sao chứng thực)
10	Con của cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tan nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.	100% tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày	Giảm 50% học phí	1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp,
11	Có Cha, mẹ, ông bà (ở cùng ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo.	100% tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày	Giảm 50% học phí	1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Giấy xác nhận hộ cận nghèo do UBND Xã cấp.
12	Học sinh là thành viên thuộc diện hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo	100% tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày	Giảm 50% học phí	1./ Mẫu đơn theo Phụ lục II. 2./ Giấy xác nhận hộ mới thoát mức chuẩn hộ cận nghèo thành phố do UBND Xã cấp.

STT	Nội dung	Các khoản được miễn, giảm		Hồ sơ nộp
		Miễn	Giảm	
II/	<u>NHỮNG ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP</u>			
1	Mồ côi cả cha lẫn mẹ.			Mẫu đơn theo Phụ lục IV.
2	Khuyết tật.			Mẫu đơn theo Phụ lục IV.
3	Có Cha, mẹ thuộc diện hộ nghèo.			Mẫu đơn theo Phụ lục IV.
4	Dân tộc thiểu số ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan thẩm quyền.			Mẫu đơn theo Phụ lục IV.

Lưu ý: Học sinh thuộc những diện trên nộp giấy xác nhận của địa phương tại phòng Kế toán và điền đơn xin miễn, giảm học phí, tiền tổ chức dạy 2 buổi/ngày, hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024.

(Hạn chót: 20/10/2023, trường hợp gửi sau thời hạn trên sẽ không được giải quyết nên các em học sinh lưu ý nộp đúng thời hạn).

Ngày 12 tháng 09 năm 2023

Hiệu trưởng



Nguyễn Hữu Thọ